

Số: 707/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 09 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt kết quả nhiệm vụ “Điều tra, đánh giá, xây dựng kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030”**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường ngày 17/11/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Thực hiện Công văn số 3051/BTNMT-TCMT ngày 7/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành tài liệu hướng dẫn kỹ thuật xây dựng Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí cấp tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 2502/QĐ-UBND ngày 01/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt nhiệm vụ “Điều tra, đánh giá, xây dựng kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030”,*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 685/TTr-STNMT ngày 11/3/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả nhiệm vụ “Điều tra, đánh giá, xây dựng kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030”, với các nội dung sau:

1. Tên nhiệm vụ “Điều tra, đánh giá, xây dựng kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tổng quát: Tăng cường công tác quản lý chất lượng môi trường không khí tỉnh Vĩnh Long thông qua kiểm soát các nguồn phát sinh khí thải, giám sát chất lượng không khí xung quanh, dự báo, cảnh báo chất lượng môi trường không khí nhằm cải thiện chất lượng môi trường không khí, đảm bảo sức khỏe cộng đồng, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

- Đánh giá hiện trạng phát thải, diễn biến chất lượng môi trường không khí và công tác quản lý trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

- Xác định các vấn đề cấp bách và mục tiêu về quản lý môi trường không khí của tỉnh Vĩnh Long trong giai đoạn 2023 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.
- Xây dựng các giải pháp quản lý chất lượng môi trường không khí ưu tiên thực hiện tại tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2023 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.
- Xây dựng nội dung và lộ trình thực hiện Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí của tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2023 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

### 3. Nội dung của nhiệm vụ:

- Thu thập, kế thừa, phân tích và đánh giá các tài liệu, số liệu hiện có của tỉnh Vĩnh Long.
- Đánh giá hiện trạng và diễn biến chất lượng môi trường không khí trên địa bàn tỉnh.
- Phân tích, nhận định các nguyên nhân chính gây ô nhiễm môi trường không khí trên địa bàn tỉnh.
- Phân tích, đánh giá công tác quản lý chất lượng môi trường không khí trên địa bàn tỉnh.
- Đánh giá, phân tích ảnh hưởng của ô nhiễm không khí tới sức khỏe cộng đồng.
- Mục tiêu và phạm vi quản lý chất lượng môi trường không khí.
- Nhiệm vụ và giải pháp quản lý chất lượng môi trường không khí.
- Tổ chức tham vấn hội thảo góp ý cho nhiệm vụ.

### 4. Thời gian thực hiện: Năm 2022 - 2023.

*(Kèm theo Báo cáo tổng kết nhiệm vụ “Điều tra, đánh giá, xây dựng kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030”.*

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan căn cứ kết quả nhiệm vụ được phê duyệt trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí tỉnh Vĩnh Long theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Phòng: KT-NV;
- Lưu: VT, 72.KTNV.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**